

# Xây dựng quy trình thiết kế dạy học đa phương tiện môn Giáo dục Quốc phòng An ninh cho sinh viên Trường Đại học Điện lực

Đào Phương Nam\*

\* Bộ môn GDTC/QPAN Trường Đại học Điện lực

Received: 02/5/2024; Accepted: 15/05/2024; Published: 25/05/2024

**Abstract:** Through the principles of building the lesson process, the steps of designing multimedia lessons in teaching theoretical lessons of Defense and Security Education for students at T.ĐDL as well as some illustrative lesson designs let us know what is necessary. How to design a multimedia lesson in the subject of Defense and Security Education so that teachers can design and teach multimedia. To design multimedia lessons requires teachers to adhere to the principles of building teaching processes, steps to design multimedia lessons as well as prepare and arrange all knowledge in the most reasonable way. Knowledge from basic to advanced, as well as expanded to include in lessons, thereby helping students absorb the most amount of knowledge in the most vivid and easy-to-understand way. And depending on the content of the lesson, depending on the teacher's sense of implementation, each person and each lesson will have their own way of implementation but still follow the principles and basic design steps above.

**Keywords:** Process building, multimedia teaching, National Defense and Security Education, Electricity University.

## 1. Đặt vấn đề

Nếu chúng ta không thay đổi đồng bộ phương pháp dạy học tiến bộ mà cứ dậm chân tại chỗ theo kiểu truyền thống, giáo dục (GD) sẽ không đáp ứng được những yêu cầu mới của xã hội, thời đại. Hơn nữa sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đòi hỏi GD phải có sự thay đổi căn bản về phương pháp dạy học ở các cấp học. Đây không phải là vấn đề riêng nhất của nước ta mà là vấn đề mang tầm cỡ quốc tế, đòi hỏi sự quan tâm của mọi quốc gia trong chiến lược phát triển nguồn nhân lực phục vụ mục tiêu phát triển. Với quan điểm đổi mới GD, coi trọng GD là quốc sách hàng đầu, là khâu quyết định tạo ra nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp đổi mới. Hiện nay Giáo dục Quốc phòng và An ninh (GDQP&AN) là một bộ phận của nền GD quốc dân, An ninh Nhân dân, là một môn học chính khóa trong chương trình GD&ĐT đối với sinh viên (SV) Trường Đại học Điện lực (T.ĐHDL). Với khối lượng kiến thức tổng hợp, đa dạng và phong phú, liên quan đến tất cả kiến thức khoa học tự nhiên và khoa học xã hội. Đây là môn học được Đảng và Nhà nước hết sức quan tâm vì góp phần xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh trong chiến lược bảo vệ Tổ quốc. Vì vậy cùng với việc đổi mới chương trình, nội dung GDQP&AN thì việc đổi mới

phương pháp (PP) giảng dạy mang tính quyết định đến hiệu quả, chất lượng của môn học.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Phương pháp nghiên cứu

Quá trình nghiên cứu đã sử dụng chủ yếu phương pháp Phân tích và tổng hợp tài liệu, qua đó hình thành các cơ sở lý luận của vấn đề nghiên cứu.

### 2.2. Nguyên tắc xây dựng quy trình dạy học đa phương tiện trong giảng dạy môn GDQP&AN

#### 2.2.1. Đảm bảo sự thống nhất giữa tính khoa học và tính giáo dục

Nguyên tắc này chính là đảm bảo sự thống nhất giữa hai mặt phẩm chất và năng lực trong nhân cách. Nguyên tắc này đòi hỏi trong quá trình giảng dạy cần phải trang bị cho SV những tri thức khoa học chân chính, phản ánh những thành tựu khoa học, công nghệ và văn hóa hiện đại, phải dần dần giúp SV tiếp cận với những PP học tập, nhận thức, thói quen suy nghĩ và làm việc một cách khoa học, dạy học không chỉ làm phát triển lý trí của con người và cung cấp cho SV một khối lượng kiến thức nào đó mà phải làm cháy lên ở họ lòng khao khát học tập một cách nghiêm túc. Muốn thực hiện nguyên tắc này cần: 1) Bổ sung những tri thức khoa học hiện đại nhằm giúp SV nắm được quy luật phát triển của tự nhiên, xã hội nhờ khoa học, bên cạnh đó giúp SV có cái nhìn tư duy, có cách nhìn và thái độ hành động

đúng đắn đối với hiện thực hơn; 2) Cung cấp cho SV hiểu biết sâu sắc về xã hội, con người, những truyền thống tốt đẹp của Việt Nam trong lịch sử dựng nước và bảo vệ đất nước qua hàng nghìn năm, từ đó GD tinh thần trách nhiệm, nghĩa vụ công dân bảo vệ các truyền thống đó trước bối cảnh nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

*2.2.2. Đảm bảo sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn, học đi đôi với hành' và nhà trường gắn liền với đời sống, với nhiệm vụ phát triển đất nước*

Nguyên tắc này đòi hỏi trong quá trình dạy học nắm vững tri thức, nắm vững cơ sở khoa học, kỹ thuật, văn hóa,... thông qua đó giúp SV ý thức rõ tác dụng của tri thức lí thuyết đối với thực tiễn, hình thành những kỹ năng vận dụng qua đó góp phần phát triển kinh tế - xã hội và văn hóa - khoa học của đất nước. Để thực hiện nguyên tắc này cần phải: 1) Về nội dung giảng dạy, cần phải làm cho SV nắm vững lí thuyết, thấy rõ nguồn gốc của những giá trị và vai trò của kiến thức khoa học đối với thực tiễn, phải vạch ra phương hướng ứng dụng kiến thức khoa học vào hoàn cảnh cụ thể đất nước và phản ánh được tình hình thực hiện vào nội dung kiến thức; 2) Về PP giảng dạy, cần phải giúp SV hiểu được vấn đề từ đó đặt ra những câu hỏi và giải quyết những vấn đề cần lí luận, nghiên cứu các tài liệu thực tiễn để cho SV nắm nhanh và nắm chắc những tri thức lí thuyết và vận dụng những tri thức lí thuyết đó vào giải quyết những tình huống khác nhau.

*2.2.3. Nguyên tắc thống nhất vai trò chủ đạo của giảng viên (GV) và vai trò tích cực, tự giác, sáng tạo, độc lập của SV*

Trong giảng dạy, cần phải đảm bảo mối quan hệ thuận lợi giữa sự chỉ đạo sư phạm của GV và lao động tích cực, tự giác, sáng tạo của SV. Để thực hiện nguyên tắc này, trong quá trình dạy học cần: 1) Hoạt động giảng dạy cần phải hướng vào SV, phải phát huy cao độ tính tự giác, độc lập, sáng tạo của SV, tạo điều kiện cho SV có thể học tập bằng chính hoạt động của mình; 2) GD cho SV ý thức đầy đủ, sâu sắc về mục đích, nhiệm vụ học tập từ đó có động cơ, thái độ học tập đúng đắn; 3) Phát huy tư duy ngôn ngữ cho SV, khéo léo dẫn dắt SV vào các tình huống có vấn đề, giải quyết bài tập có tính độc lập; 4) Bồi dưỡng cho các SV năng lực tự học, tự nghiên cứu, tự duy khoa học,...

*2.2.4. Nguyên tắc đảm bảo sự thống nhất giữa tính cụ thể và trừu tượng trong giảng dạy*

Nguyên tắc này đòi hỏi trong quá trình giảng dạy cần cho SV tiếp xúc với những sự vật, hiện tượng

hay các hình ảnh của chúng từ đó có thể tự đưa ra các khái niệm, quy luật trừu tượng theo cách suy nghĩ của mình. Ngược lại, có thể cho SV nắm bắt tính trừu tượng, khái quát rồi xem xét các sự vật, hiện tượng cụ thể, đảm bảo được mối liên hệ qua lại giữa tư duy cụ thể và tư duy trừu tượng. Để thực hiện nguyên tắc này cần: 1) Sử dụng phối hợp nhiều phương tiện trực quan khác nhau và các nguồn kiến thức trong khi giảng bài, khi tổ chức, điều khiển hoạt động lĩnh hội tri thức mới, rèn kỹ năng, kỹ xảo, ôn tập và củng cố kiến thức; 2) Kết hợp việc trình bày các phương tiện trực quan với lời nói, nghĩa là kết hợp cả hai hệ thống tín hiệu với nhau; 3) Rèn luyện cho SV óc quan sát và năng lực rút ra những kết luận có tính khái quát; 4) Tổ chức, điều khiển SV, trong những trường hợp nhất định, nắm những cái khái quát, trừu tượng như các khái niệm, những quy tắc,... rồi từ đó đi đến những cái cụ thể, riêng biệt như lấy ví dụ cụ thể minh họa, vận dụng quy tắc để giải quyết bài tập cụ thể.

**2.3. Quy trình thiết kế bài học đa phương tiện trong dạy học bài lí thuyết môn GDQP&AN cho SV T.ĐHĐL**

*2.3.1. Bước 1-Xác định mục tiêu:* Xác định mục tiêu bài học cần phải căn cứ dựa theo chuẩn kiến thức, kỹ năng và yêu cầu về thái độ được quy định trong chương trình dạy học nói chung và chương trình dạy học bài lí thuyết môn học GDQP&AN cho SV T.ĐHĐL. Người thực hiện là các GV chuyên môn.

Trong dạy học cần tập trung vào SV, mục tiêu phải chỉ rõ học xong bài, SV đạt được gì? Mục tiêu ở đây là mục tiêu học tập, chứ không phải là mục tiêu giảng dạy, tức là chỉ ra sản phẩm SV có được sau bài học. Người thực hiện cần đọc kĩ SGK, kết hợp với các tài liệu tham khảo để tìm hiểu nội dung của mỗi mục trong bài và cái đích cần đạt tới của mỗi mục. Trên cơ sở đó xác định đích cần đạt tới của cả bài về kiến thức, thái độ. Đó chính là mục tiêu của bài.

*2.3.2. Bước 2-Xác định các phương tiện, PP:*

Phương tiện dạy học có vai trò quan trọng trong việc đổi mới PP giảng dạy đặc biệt là dạy học đa phương tiện nhằm tăng cường tính trực quan và thí nghiệm, thực hành trong dạy học. Việc sử dụng các phương tiện dạy học cần phù hợp với mối quan hệ giữa phương tiện và PP giảng dạy.

Phương tiện dạy học giúp cho ý tưởng của người dạy được trình diễn rõ ràng, phong phú hơn và có khả năng ứng dụng trong dạy học cao hơn. Muốn dạy học đa phương tiện, GV cần xác định các phương tiện cơ bản phục vụ cho tiết dạy như máy tính, máy

chiều,... PP giảng dạy phổ biến khi dạy học đa phương tiện thường thấy là thuyết trình, làm việc nhóm kết hợp với trình diễn powerpoint.

**2.3.3. Bước 3-Tổ chức hoạt động khởi động:** Hoạt động khởi động dù chỉ là một khâu nhỏ, không nằm trong trọng tâm kiến thức cần đạt nhưng nó có tác dụng tạo tâm thế thoải mái, nhẹ nhàng, hưng phấn cho SV vào đầu giờ học. Điều đó có nghĩa là nó sẽ ảnh hưởng lớn đến toàn bộ bài dạy. Vậy nên nếu vì nó chỉ là khâu nhỏ mà bỏ qua là một sai lầm cực kì lớn của GV.

Hoạt động khởi động thường được tổ chức thông qua hoạt động cá nhân hoặc hoạt động nhóm sẽ kích thích sự sáng tạo, giúp SV hình thành năng lực hợp tác, tinh thần học hỏi, giúp đỡ nhau khi thực hiện nhiệm vụ. Muốn chuẩn bị và thực hiện phần khởi động có hiệu quả thì GV phải dựa vào nội dung bài học, đối tượng SV và cả điều kiện cho phép. Một số hình thức khởi động thường gặp gồm: 1) Khởi động bằng trò chơi; 2) Khởi động bằng tình huống.

**2.3.4. Bước 4-Khám phá, triển khai kiến thức mới của bài học**

Trong dạy học đa phương tiện, hoạt động khám phá, triển khai kiến thức chủ yếu diễn ra và thông qua các phương tiện dạy học điển hình là nội dung các hình ảnh, âm thanh, video và sự trình diễn cũng như thuyết trình của GV. Hiện nay trong lớp học đa phương tiện, hoạt động này chủ yếu diễn ra thông qua việc kết hợp các PP thuyết trình, trình diễn, quan sát và hoạt động nhóm để làm sáng tỏ vấn đề.

**2.3.5. Bước 5-Vận dụng**

Nếu như bước tổ chức hoạt động khởi động là để dẫn dắt SV vào nội dung của bài học thì bước vận dụng là để tổng kết, kiểm tra lượng thông tin, kiến thức mà SV đã thấy hay lĩnh hội được trong bài học vừa rồi. GV có thể xây dựng bước vận dụng theo hai cách là xây dựng hệ thống câu hỏi, bài tập thực hành trên lớp hoặc ở nhà.

**2.3.6. Bước 6-Vận dụng cao**

Vận dụng cao hay vận dụng kiến thức để giải quyết các vấn đề thực tiễn là mục tiêu hướng tới của quá trình dạy học. Để phát triển kỹ năng vận dụng kiến thức được học vào thực tiễn thì GV cần đặt SV vào các tình huống thực tiễn, thông qua việc giải quyết các tình huống này, SV vừa chiếm lĩnh kiến thức, đồng thời phát triển kỹ năng vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.

Đặc biệt trong chương trình bài lý thuyết môn GDQP&AN yêu cầu GV phải hình thành và phát triển ở SV thái độ đúng đắn với vấn đề và có những hành động cũng như suy nghĩ chính đáng với vấn đề đó.

**2.3.7. Bước 7-Xây dựng bài tập kiểm tra đánh giá theo 4 mức độ:** Kiểm tra đánh giá là một phần không thể thiếu được của quá trình giảng dạy giúp SV tiến bộ. Kiểm tra đánh giá vì sự tiến bộ của SV là quá trình kiểm tra, đánh giá phải cung cấp những thông tin phản hồi giúp SV biết mình tiến bộ đến đâu, những mảng kiến thức, kỹ năng nào có sự tiến bộ và những mảng kiến thức, kỹ năng nào yếu để điều chỉnh trong quá trình giảng dạy. Và phải nhận thức rằng đánh giá là một quá trình học tập, đánh giá diễn ra trong suốt quá trình giảng dạy.

Kiểm tra, đánh giá phải đảm bảo mục tiêu dạy học, bám sát kiến thức, kỹ năng và yêu cầu về thái độ ở mức độ đã được quy định trong chương trình môn học.

Kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực gồm các câu hỏi, bài tập được thiết kế theo 4 mức sau: Mức 1: nhận biết, nhắc lại được kiến thức, kỹ năng đã học; Mức 2: hiểu kiến thức, kỹ năng đã học, trình bày, giải thích được kiến thức theo cách hiểu của cá nhân; Mức 3: biết vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết những vấn đề quen thuộc, tương tự trong học tập, cuộc sống; Mức 4: vận dụng các kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết vấn đề mới hoặc đưa ra những phản hồi hợp lý trong học tập, cuộc sống một cách linh hoạt.

### 3. Kết luận

Thông qua các nguyên xây dựng quy trình giảng dạy, các bước thiết kế bài học đa phương tiện trong dạy học bài lý thuyết môn GDQP&AN cho SV T.ĐHĐL cũng như một số thiết kế bài học minh họa cho ta biết những điều cần thiết để thiết kế một bài học đa phương tiện phần lý thuyết trong môn GDQP&AN để các GV có thể tiến hành thiết kế và giảng dạy đa phương tiện.

#### Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Thị Phương Nhung (2017), *Rèn luyện kỹ năng thiết kế bài học cho SV đại học ngành giáo dục tiểu học qua dạy học theo dự án*.

[5] Nguyễn Tường Dũng (2011), *Vai trò của Multimedia đối với Giáo dục*.

2. Nguyễn Văn Cường (2010), *Một số vấn đề chung về đổi mới phương pháp dạy học ở trường Trung học phổ thông*.

3. Quyết định 79/2007/QĐ - BGDDT ngày 24 tháng 12 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành chương trình GDQP&AN.

4. SGK GDQP&AN, Nxb GD Việt Nam.

5. Thông tư 02/2017/TT-BGDĐT ngày 13 tháng 01 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.